

Số: 08

Ngày 27/02/2023

Bản tin hàng tuần
ra ngày thứ Hai

VĂN BẢN PHÁP LUẬT MỚI

VĂN BẢN MỚI

- Trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.
- Đến năm 2025, 100% người dân Thủ đô được khám sức khỏe định kỳ hàng năm.
- Chậm nhất 6 tháng kể từ ngày Nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức được ban hành, các bộ, ngành triển khai sắp xếp tổ chức bộ máy.
- Năm 2022 - 2023, viên chức y tế dự phòng được hưởng phụ cấp ưu đãi nghề 100%.
- Tổng điều tra dân số và nhà ở có chu kỳ điều tra 10 năm.

- Định hướng phát triển quy hoạch kiến trúc nông thôn Việt Nam, tạo bản sắc và giữ gìn kiến trúc truyền thống.
- Cơ sở khám chữa bệnh công lập phải có 20-22% viên chức là bác sĩ.
- Hướng dẫn Hội đồng quản lý trong đơn vị sự nghiệp công lập lĩnh vực tài chính.
- Thông tấn xã Việt Nam chỉ đạo các đơn vị thông tin, các cơ quan thường trú tăng cường thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính nhà nước năm 2023.

VĂN BẢN TRÊN BÀN SOẠN THẢO

Dự thảo Quy chế cập nhật, sử dụng, khai thác dữ liệu, thông tin trong cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước.

GIẢI ĐÁP PHÁP LUẬT

- Xin hỏi, cản trở việc tìm hiểu về pháp luật của công dân bị xử lý như thế nào?
- Xin hỏi, nơi cấp giấy xác nhận cư trú?
- Hình thức đăng ký xác giấy xác nhận cư trú?
- Hồ sơ xin giấy xác nhận cư trú?

VĂN BẢN CỦA QUỐC HỘI, CHÍNH PHỦ, THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

1. TRÌNH TỰ, THỦ TỤC XEM XÉT, QUYẾT ĐỊNH ÁP DỤNG CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ HÀNH CHÍNH TẠI TÒA

Ngày 13/12/2022, Ủy ban Thường vụ Quốc hội thông qua Pháp lệnh 03/2022/UBTVQH15 về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

Pháp lệnh này quy định trình tự, thủ tục Tòa án nhân dân xem xét, quyết định việc áp dụng các biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng, đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, đưa vào cơ sở cai nghiện bắt; trình tự, thủ tục xem xét, quyết định việc hoãn, miễn chấp hành, giảm thời hạn, tạm đình chỉ hoặc miễn chấp hành phần thời gian áp dụng biện pháp xử lý hành chính còn lại; khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị và giải quyết khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị trong việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính.

Việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính do 01 Thẩm phán thực hiện. Khi xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính, Thẩm phán độc lập và chỉ tuân theo pháp luật. Bảo đảm sự vô tư của người tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính.

Cơ quan, tổ chức, cá nhân không được can thiệp trái pháp luật vào việc Tòa án xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính. Trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, cơ quan, tổ chức, cá nhân

có trách nhiệm phối hợp với Tòa án trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính khi có yêu cầu của Tòa án. Quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật phải được thi hành và được cơ quan, tổ chức, cá nhân tôn trọng. Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan phải chấp hành quyết định của Tòa án và phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc chấp hành đó.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án thụ lý hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính, Tòa án phải ra một trong các quyết định quy định tại điểm k khoản 3 Điều 21 của Pháp lệnh này; đối với vụ việc cần có thời gian kiểm tra, đánh giá, tham khảo ý kiến của các cơ quan chuyên môn hoặc các vụ việc phức tạp khác thì thời hạn này có thể kéo dài nhưng không quá 30 ngày.

Trong thời hạn quy định, Chánh án Tòa án phân công Thẩm phán xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính. Đối với việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng, Thẩm phán được phân công phải là người đã được đào tạo hoặc có kinh nghiệm giải quyết các vụ việc liên quan đến người chưa thành niên hoặc có hiểu biết cần thiết về tâm lý học, khoa học giáo dục đối với người chưa thành niên.

Trường hợp Thẩm phán được phân công không thể tiếp tục thực hiện nhiệm vụ hoặc thuộc trường hợp phải từ chối xem xét, quyết định thì Chánh án Tòa án phân công

Thẩm phán khác xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính.

Bên cạnh đó, người tham gia phiên họp xem xét, quyết định việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính được yêu cầu thay đổi người tiến hành phiên họp; được biết, đọc, ghi chép, sao chụp và xem tài liệu trong hồ sơ đề nghị; được nhận các quyết định của Tòa án; được khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị theo quy định của Pháp lệnh và phải có mặt tại phiên họp theo yêu cầu của Tòa án.

Pháp lệnh có hiệu lực từ ngày 01/02/2023.

2. ĐẾN NĂM 2025, 100% NGƯỜI DÂN THỦ ĐÔ ĐƯỢC KHÁM SỨC KHỎE ĐỊNH KỲ HÀNG NĂM

Đây là nội dung đáng chú ý được Chính phủ thông qua tại Nghị quyết 12/NQ-CP về ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết 15-NQ/TW ngày 05/5/2022 của Bộ Chính trị về phương hướng, nhiệm vụ phát triển Thủ đô Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Cụ thể, Chính phủ đặt mục tiêu, năm 2025, Hà Nội hoàn thành xây dựng, quản lý hồ sơ sức khỏe điện tử toàn dân, 100% người dân được khám sức khỏe định kỳ hàng năm. Đồng thời, phấn đấu hoàn thành đường Vành đai 4 trước năm 2027 và chuẩn bị đầu tư, xây dựng đường Vành đai 5 trước năm 2030; Hà Nội có từ 3-5 huyện phát triển thành quận. Mặt khác, nghiên cứu, đề xuất xây dựng mô hình thành phố trực thuộc Thủ đô tại khu vực phía Bắc (vùng Đông Anh, Mê Linh, Sóc Sơn) và phía Tây (vùng Hòa Lạc, Xuân

Mai) và mô hình đô thị thông minh trên cơ sở phát triển khu vực hai bên trục đường Nhật Tân - Nội Bài.

Đến năm 2030, Thủ đô Hà Nội nằm trong nhóm dẫn đầu khu vực Đông Nam Á về khoa học dữ liệu và trí tuệ nhân tạo, công nghệ 5G và sau 5G. Đến năm 2045, Hà Nội là một trong những Trung tâm nghiên cứu hàng đầu về một số lĩnh vực khoa học cơ bản (toán học, vật lý, y học...) trong khu vực Đông Nam Á và Châu Á.

Để đạt được các chỉ tiêu cụ thể nêu trên, trong thời gian tới, bên cạnh các nhiệm vụ thường xuyên, các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội cần cụ thể hóa và tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp sau đây: Quán triệt, tuyên truyền, phổ biến thông tin, tạo sự đồng thuận trong xây dựng, tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 15-NQ/TW của Bộ Chính trị; tăng cường thông tin, tuyên truyền đối ngoại về Thủ đô Hà Nội nói chung và mục tiêu xây dựng, phát triển Thủ đô trở thành đô thị thông minh, hiện đại, xanh, sạch, đẹp, an toàn, phát triển nhanh và bền vững; phát triển kinh tế Thủ đô nhanh và bền vững trên cơ sở tiếp tục đẩy mạnh cơ cấu lại kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, huy động và sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực; phát triển mạnh mẽ sự nghiệp văn hóa, xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh, xứng đáng là trung tâm lớn về giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ, y tế; nâng cao chất lượng công tác quy

hoạch, thực hiện nghiêm việc quản lý quy hoạch; đẩy mạnh xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ, phát triển và quản lý đô thị; khai thác, sử dụng hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường; củng cố quốc phòng, an ninh, xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc, giữ vững chủ quyền quốc gia; bảo đảm an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội...

Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội tập trung khẩn trương chỉ đạo các sở, ban, ngành rà soát, kiểm tra, bổ sung kế hoạch theo chức năng, nhiệm vụ để xây dựng các chương trình, cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết số 15-NQ/TW ngày 05/5/2022 của Bộ Chính trị, trong đó trọng tâm xây dựng Thủ đô Hà Nội đi đầu cả nước hoàn thành công nghiệp hóa, hiện đại hóa, trở thành thành phố “Xanh - Văn hiến - Thông minh - Hiện đại”, phát triển thông minh, năng động, hiệu quả, vì con người; trở thành trung tâm - động lực thúc đẩy và dẫn dắt phát triển vùng và cả nước; có sức cạnh tranh khu vực và thế giới, sánh vai thủ đô các nước phát triển cao trong khu vực.

Nghị quyết này được ban hành và có hiệu lực từ ngày 07/02/2023.

3. CHẠM NHẤT 6 THÁNG KỂ TỪ NGÀY NGHỊ ĐỊNH QUY ĐỊNH CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC ĐƯỢC BAN HÀNH, CÁC BỘ, NGÀNH TRIỂN KHAI SẮP XẾP TỔ CHỨC BỘ MÁY

Ngày 17/02/2023, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết 20/NQ-CP về một số nhiệm vụ, giải pháp triển khai sắp xếp tổ chức bộ máy của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc

Chính phủ. Để công tác sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước được thực hiện thống nhất ngay sau khi Chính phủ ban hành Nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chính phủ yêu cầu:

Trước ngày 15/3/2023, các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ có trách nhiệm: Khẩn trương ban hành văn bản phân công đơn vị thuộc bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ tiếp tục thực hiện thủ tục hành chính liên quan đến người dân, doanh nghiệp và công bố công khai trên Cổng thông tin điện tử của bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và các hình thức khác phù hợp để người dân, doanh nghiệp biết, thực hiện; chủ động rà soát nội dung các điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế mà tổng cục thuộc bộ, cơ quan ngang bộ đang được giao làm đại diện của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; xây dựng phương án xử lý và có văn bản thông báo về việc thay đổi cơ quan, tổ chức làm đầu mối, tổ chức triển khai điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế.

Đáng chú ý, chậm nhất 06 tháng kể từ ngày Nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ có hiệu lực, các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ có trách nhiệm ban hành văn bản quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập

thuộc cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ.

Trước ngày 01/7/2023, Bộ Tư pháp xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong các lĩnh vực liên quan đến thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính của các chức danh theo trình tự, thủ tục rút gọn, trình Chính phủ ban hành.

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 15/3/2023.

4. NĂM 2022 - 2023, VIÊN CHỨC Y TẾ DỰ PHÒNG ĐƯỢC HƯỞNG PHỤ CẤP ƯU ĐÃI NGHỀ 100%

Ngày 15/02/2023, Chính phủ ban hành Nghị định 05/2023/NĐ-CP về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 56/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2011 của Chính phủ quy định chế độ phụ cấp ưu đãi theo nghề đối với công chức, viên chức công tác tại các cơ sở y tế công lập.

Theo đó, bổ sung quy định mức phụ cấp ưu đãi theo nghề đối với viên chức y tế dự phòng, y tế cơ sở áp dụng từ ngày 01/01/2022 đến hết ngày 31/12/2023.

Cụ thể, mức phụ cấp 100% áp dụng đối với viên chức thường xuyên, trực tiếp làm chuyên môn y tế dự phòng (bao gồm cả kiểm dịch y tế biên giới); làm chuyên môn y tế tại Trạm y tế xã, phường, thị trấn, Phòng khám đa khoa khu vực, Nhà hộ sinh, Trung tâm y tế huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương và bệnh viện tuyến huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh,

thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương.

Trong thời gian áp dụng mức phụ cấp ưu đãi theo nghề đối với viên chức y tế dự phòng, y tế cơ sở nêu trên thì không áp dụng mức phụ cấp 60% áp dụng đối với công chức, viên chức thường xuyên, trực tiếp làm công việc kiểm dịch y tế biên giới và mức phụ cấp 40% áp dụng đối với công chức, viên chức thường xuyên, trực tiếp làm các công việc quy định tại khoản 4 Điều 3.

Nghị định có hiệu lực từ ngày 15/02/2023.

5. TỔNG ĐIỀU TRA DÂN SỐ VÀ NHÀ Ở CÓ CHU KỲ ĐIỀU TRA 10 NĂM

Ngày 15/02/2023, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định 03/2023/QĐ-TTg về việc ban hành Chương trình điều tra thống kê quốc gia.

Theo đó, Chương trình điều tra thống kê quốc gia gồm danh mục 3 cuộc tổng điều tra (Tổng điều tra dân số và nhà ở; Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp; Tổng điều tra kinh tế); và 42 cuộc điều tra thuộc điều tra dân số, lao động và việc làm; điều tra đất đai, nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản; điều tra công nghiệp, xây dựng, thương mại, dịch vụ và vốn đầu tư; điều tra cơ sở kinh tế, hành chính, sự nghiệp và tài khoản quốc gia; điều tra giá; điều tra khoa học công nghệ, thông tin và truyền thông; và điều tra y tế, xã hội và môi trường.

Tổng cục Thống kê thuộc Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan, tiến hành

các cuộc tổng điều tra. Trong đó, Tổng điều tra dân số và nhà ở có chu kỳ điều tra 10 năm, thời điểm điều tra ngày 01/4 vào các năm có số tận cùng là 9.

Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp có chu kỳ điều tra 10 năm, thời điểm điều tra ngày 01/7 vào các năm có số tận cùng là 5. Chu kỳ điều tra của Tổng điều tra kinh tế là 5 năm, thời điểm điều tra ngày 05/01 và 01/4, tiến hành vào các năm có tận cùng là 1 và 6.

Bộ Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm trình Thủ tướng Chính phủ xây dựng, sửa đổi, bổ sung Chương trình điều tra thống kê quốc gia cho phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội từng thời kỳ.

Quyết định có hiệu lực từ ngày 01/01/2023.

6. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN QUY HOẠCH KIẾN TRÚC NÔNG THÔN VIỆT NAM, TẠO BẢN SẮC VÀ GIỮA GÌN KIẾN TRÚC TRUYỀN THỐNG

Để nâng cao công tác quản lý, phù hợp và thể chế hóa định hướng lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng và Nhà nước về kiến trúc với mục tiêu là xây dựng nền kiến trúc Việt Nam hiện đại, đậm đà bản sắc văn hóa dân tộc kế thừa và phát huy giá trị di sản kiến trúc truyền thống, phù hợp với điều kiện tự nhiên, điều kiện kinh tế - xã hội, yêu cầu quốc phòng, an ninh và hội nhập quốc tế, kế thừa kinh nghiệm xây dựng, phòng, chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu, ngày 07/02/2023, Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị 4/CT-TTg về việc định hướng phát triển quy hoạch kiến trúc nông thôn

Việt Nam, tạo bản sắc và giữ gìn kiến trúc truyền thống. Theo đó, Thủ tướng Chính phủ chỉ thị các bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thực hiện một số nhiệm vụ sau:

Theo đó, Bộ Xây dựng tiếp tục nghiên cứu, ban hành các văn bản hướng dẫn các địa phương trong công tác quy hoạch xây dựng và quản lý kiến trúc nông thôn trong giai đoạn 2021 - 2025; nghiên cứu, bổ sung các thiết kế mẫu các công trình dịch vụ tiện ích cộng đồng, đặc biệt với các vùng miền đặc trưng; trực tiếp hỗ trợ các địa phương khó khăn trong việc triển khai quy hoạch xây dựng nông thôn; phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề xuất giải pháp quy hoạch bảo vệ điểm dân cư nông thôn trong vùng lũ ống, lũ quét, sạt lở đất tại vùng núi có địa hình chia cắt mạnh.

Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn các địa phương về thu gom, phân loại rác thải, cải tạo, nâng cấp và xử lý ô nhiễm môi trường tại các bãi chôn lấp rác thải không hợp vệ sinh, giảm thiểu chất thải nhựa ở khu vực nông thôn. Đồng thời, rà soát, điều chỉnh, bổ sung sửa đổi các quy định về quy hoạch đô thị và nông thôn đảm bảo đồng bộ, thống nhất với quy hoạch sử dụng đất trong Luật Đất đai và pháp luật liên quan về quy hoạch.

Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương cần tiếp tục đẩy mạnh công tác lập quy hoạch xây dựng xã, đầu tư xây dựng nông thôn gắn với quá trình phát triển đô thị; đến năm 2030, đạt tối thiểu 80%

điểm dân cư nông thôn tại trung tâm các xã được ban hành Quy chế quản lý kiến trúc theo định hướng phát

triển kiến trúc Việt Nam đến năm 2030.

Chỉ thị này có hiệu lực thi hành từ ngày ngày 07/02/2023.

VĂN BẢN CỦA BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG

7. CƠ SỞ KHÁM CHỮA BỆNH CÔNG LẬP PHẢI CÓ 20-22% VIÊN CHỨC LÀ BÁC SĨ

Ngày 17/02/2023, Bộ Y tế ban hành Thông tư 03/2023/TT-BYT về hướng dẫn vị trí việc làm, định mức số lượng người làm việc, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp trong đơn vị sự nghiệp y tế công lập.

Cụ thể, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh như sau: Bác sĩ 20-22%; điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y 50-52%; dược, trang thiết bị y tế 5-7%; nhóm chức danh nghề nghiệp chuyên môn liên quan khác 1-3%; nhóm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung 10-15%.

Số lượng người làm việc tối thiểu trong cơ sở khám bệnh, chữa bệnh xác định theo giường bệnh được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, điều chỉnh theo công suất sử dụng giường bệnh trung bình của 03 năm gần nhất; trong Trung tâm cấp cứu 115 được xác định theo định mức xe cứu thương của trung tâm.

Bên cạnh đó, số lượng người làm việc tối thiểu trong cơ sở thuộc lĩnh vực y tế dự phòng và cơ sở giám định được xác định theo quy mô dân số, điều chỉnh theo tính chất, đặc điểm chuyên môn, khối lượng công việc của mỗi cơ sở và đặc điểm địa lý, kinh tế, xã hội của mỗi địa

phương; trong cơ sở kiểm nghiệm, kiểm định được xác định và điều chỉnh theo số lượng mẫu kiểm nghiệm trung bình năm.

Thông tư có hiệu lực từ ngày 05/4/2023.

8. HƯỚNG DẪN HỘI ĐỒNG QUẢN LÝ TRONG ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP LĨNH VỰC TÀI CHÍNH

Ngày 09/02/2023, Bộ Tài chính ban hành Thông tư 11/2023/TT-BTC hướng dẫn về Hội đồng quản lý và tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm, miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản lý trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực tài chính.

Theo đó, cơ cấu Hội đồng quản lý gồm: Đại diện cơ quan quản lý cấp trên của đơn vị sự nghiệp công lập (gồm đại diện của bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, tổ chức do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ thành lập mà không phải là đơn vị sự nghiệp công lập, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp); người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập; viên chức của đơn vị sự nghiệp công lập; và đại diện tổ chức, đơn vị liên quan.

Số lượng thành viên Hội đồng quản lý từ 05 đến 11 người, gồm Chủ tịch Hội đồng quản lý, Thư ký Hội đồng quản lý và các thành viên Hội đồng quản lý. Hội đồng quản lý có thể có Phó Chủ tịch Hội đồng

quản lý, tùy theo yêu cầu nhiệm vụ. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản lý không quá 05 năm.

Chủ tịch và Thành viên Hội đồng quản lý bị miễn nhiệm khi thuộc một trong các trường hợp sau: Có đề nghị bằng văn bản xin thôi không tham gia thành viên Hội đồng quản lý; bị hạn chế năng lực hành vi dân sự; sức khỏe không đủ khả năng đảm nhiệm công việc được giao, đã nghỉ quá 6 tháng mà khả năng lao động chưa hồi phục; bị Tòa án kết tội bằng bản án có hiệu lực pháp luật; có 02 năm liên tiếp được xếp loại không hoàn thành nhiệm vụ...

Thông tư có hiệu lực từ ngày 31/3/2023.

9. THÔNG TẤN XÃ VIỆT NAM CHỈ ĐẠO CÁC ĐƠN VỊ THÔNG TIN, CÁC CƠ QUAN THƯỜNG TRÚ TĂNG CƯỜNG THÔNG TIN, TUYÊN TRUYỀN VỀ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC NĂM 2023

Đây là nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 82/QĐ-BNV ngày 15/02/2023 của Bộ Nội vụ về việc ban hành Kế hoạch thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính năm 2023.

Theo đó, mục tiêu cụ thể của Kế hoạch như sau: Xác định nội dung, hình thức thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính phù hợp với từng nhóm đối tượng là cá nhân, cơ quan, tổ chức; tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, tổ chức trong việc tổ chức thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính; nâng cao nhận thức về cải cách hành chính, tăng cường sự tham gia của người dân, doanh nghiệp và

các tổ chức xã hội trong triển khai cải cách hành chính; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan thông tấn, báo trí, đài phát thanh, đài truyền hình ở Trung ương và địa phương trong việc chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính; nâng cao năng lực, tinh thần trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, phóng viên phụ trách đưa tin, bài, phóng sự về cải cách hành chính; tăng cường công tác phối hợp, chia sẻ thông tin giữa các cơ quan hành chính nhà nước với các cơ quan thông tấn, báo chí, bảo đảm thông tin về tình hình triển khai và kết quả thực hiện cải cách hành chính tại các bộ, ngành và địa phương được phản ánh đầy đủ, kịp thời, đúng đối tượng.

Công tác thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính năm 2023 tập trung vào những nội dung trọng tâm sau: Các quan điểm, chủ chương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về cải cách hành chính; vai trò, trách nhiệm của các cấp ủy đảng, đoàn thể, của người đứng đầu cơ quan hành chính các cấp, người đứng đầu các tổ chức chính trị - xã hội; hoàn thiện hệ thống thể chế, pháp luật của nền hành chính phù hợp với Hiến pháp năm 2013; tình hình triển khai các nội dung xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin; tình hình triển khai, kết quả đạt được và những tồn tại, hạn chế trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính của các bộ, ngành, địa phương; các mô hình, cơ chế đang

được triển khai thí điểm, các điển hình tốt trong cải cách hành chính ở Trung ương và địa phương...

Hình thức tuyên truyền thông qua các loại hình báo chí và huy động, sử dụng các phương tiện thông tin đại chúng, gồm: Các đài phát thanh, đài truyền hình và cơ quan thông tấn, báo chí ở Trung ương, địa phương; các loại hình báo chí chuyên ngành, Cổng thông tin điện tử hoặc Trang thông tin điện tử của các bộ, ngành, địa phương. Xây dựng các phóng sự, video clips, chuyên mục về cải cách hành chính trên các phương tiện thông tin, truyền thông. Thông qua hình thức tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng, quán triệt nội dung, kế hoạch thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính nhà nước cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; lồng ghép nội dung cải cách hành chính trong các hội nghị tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật.

Giải pháp thực hiện, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy đảng, lãnh đạo các đoàn thể, lãnh đạo các bộ, ngành, địa phương; người đứng đầu các cơ quan báo chí, đài phát thanh, đài truyền hình ở Trung ương, địa phương trong việc chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính: Tổ chức hội nghị quán triệt về vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan

báo chí, đài phát thanh, đài truyền hình ở Trung ương, địa phương trong việc thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính; tổ chức triển khai nghiêm túc, hiệu quả Kế hoạch thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính năm 2023 của các bộ, cơ quan, địa phương. Kiện toàn, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực làm công tác thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính. Nâng cao kiến thức, năng lực cho đội ngũ cán bộ, phóng viên, biên tập viên đang phụ trách các chuyên trang, chuyên mục liên quan đến cải cách hành chính tại các cơ quan báo chí, đài phát thanh, đài truyền hình ở Trung ương và địa phương.

Bộ Nội vụ chủ trì, phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông, Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam, Cổng Thông tin điện tử Chính phủ, các Báo điện tử, các bộ, ngành, địa phương và các cơ quan liên quan để xây dựng, biên tập, in ấn, xuất bản, phát hành các ấn phẩm, tin, bài viết, phóng sự, video clips về việc triển khai Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030 nói chung và kết quả thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2023 nói riêng.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 15/02/2023.

VĂN BẢN TRÊN BÀN SOẠN THẢO

DỰ THẢO QUY CHẾ CẬP NHẬT, SỬ DỤNG, KHAI THÁC DỮ LIỆU, THÔNG TIN TRONG CƠ SỞ DỮ

LIỆU QUỐC GIA VỀ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC TRONG CÁC CƠ QUAN NHÀ NƯỚC

Bộ Nội vụ đang lấy ý kiến dự thảo Quy chế cập nhật, sử dụng, khai thác dữ liệu, thông tin trong cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước. Quy chế này áp dụng đối với cơ quan, tổ chức nhà nước; cán bộ, công chức, viên chức từ cấp xã trở lên. Hiện dự thảo đang được lấy ý kiến Nhân dân qua Cổng thông tin điện tử của Bộ và ý kiến của các bộ, ngành có liên quan để hoàn thiện dự thảo trước khi ban hành.

Cơ sở dữ liệu quốc gia (CSDLQG) về cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước được quản lý tập trung từ trung ương đến địa phương; đảm bảo sự thống nhất trong chỉ đạo, điều hành, tập trung tối đa nguồn lực, rút ngắn thời gian trong việc thu thập, chỉnh sửa, cập nhật thông tin cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước.

Công tác xây dựng và quản lý CSDLQG về cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước là trách nhiệm của cơ quan quản lý và cá nhân cán bộ, công chức, viên chức được thực hiện thống nhất, đồng bộ, khoa học, phản ánh đầy đủ, chính xác và kịp thời thông tin của

từng cán bộ kể từ khi được tuyển dụng cho đến khi không còn làm việc tại các cơ quan nhà nước...

Việc kết nối, chia sẻ thông tin giữa CSDLQG về cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước với các CSDLQG khác, các CSDL chuyên ngành và các CSDL về cán bộ, công chức, viên chức của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương được thực hiện theo Nghị định 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ. Đối với các cơ quan chưa đáp ứng được các tiêu chuẩn tích hợp để tích hợp hoặc chưa có hệ thống, đề nghị Bộ Nội vụ cung cấp tài khoản và phân quyền tài khoản truy cập vào hệ thống CSDLQG về cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước.

Đối với cơ quan đáp ứng các tiêu chuẩn tích hợp, Bộ Nội vụ cung cấp tài khoản và phân quyền tài khoản truy cập vào hệ thống CSDLQG về cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước, đồng thời cung cấp cặp khóa để thực hiện kết nối giữ hệ thống cơ quan với hệ thống quốc gia qua phương thức truyền nhận dữ liệu.

GIẢI ĐÁP PHÁP LUẬT

1. Hỏi: Xin hỏi, cản trở việc tìm hiểu về pháp luật của công dân bị xử lý như thế nào?

Trả lời: Theo điểm a Khoản 1 Điều 48 Nghị định số 82/2020/NĐ-CP của Chính phủ ban hành ngày

15/7/2020 quy định cảnh cáo hoặc phạt tiền từ 500.000 đồng đến 1 triệu đồng đối với hành vi cản trở việc thực hiện quyền được thông tin, tìm hiểu, học tập pháp luật của công dân.

2. Hỏi: Xin hỏi, nơi cấp giấy xác nhận cư trú?

Trả lời: Theo mục 1 Phần thứ nhất Quyết định số 5548/QĐ-BCA-C06 của Bộ Công an ban hành ngày 06/7/2021 quy định việc xác nhận thông tin về cư trú được thực hiện tại công an cấp xã. Đối với nơi không có đơn vị hành chính cấp xã sẽ được thực hiện tại cấp huyện.

3. Hỏi: Hình thức đăng ký xác giấy xác nhận cư trú?

Trả lời: Theo tiểu mục 4.2 mục 4 Phần thứ hai Quyết định số 5548/QĐ-BCA-C06 của Bộ Công an ban hành ngày 06/7/2021 quy định có 02 hình thức là nộp hồ sơ trực tiếp tại Công an cấp xã hoặc nộp hồ sơ trực tuyến qua các cổng cung cấp dịch vụ công trực tuyến như: Trực tuyến tại Cổng dịch vụ công qua

Cổng dịch vụ công quốc gia, hoặc qua Cổng dịch vụ công Bộ Công an, Cổng dịch vụ công quản lý cư trú.

4. Hỏi: Hồ sơ xin giấy xác nhận cư trú?

Trả lời: Theo tiểu mục 4.2 mục 4 Phần thứ hai Quyết định số 5548/QĐ-BCA-C06 của Bộ Công an ban hành ngày 06/7/2021 quy định hồ sơ xin giấy xác nhận cư trú là Tờ khai thay đổi thông tin cư trú theo Mẫu CT01 ban hành kèm theo Thông tư số 56/2021/TT-BCA ngày 15/5/2021 của Bộ Công an quy định về biểu mẫu trong đăng ký, quản lý cư trú./.